

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 606 /BKHD-TT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2015

V/v Giải quyết kiến nghị của
cử tri gửi tới kỳ họp thứ 8,

Quốc hội khoá XIII
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐẾN

Giữ ngày 23/12/.....

Kính chuyển: V. III

Kính gửi: Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương.

Theo yêu cầu của Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội (văn bản số 488/BDN ngày 05/12/2014, 510/BDN ngày 26/12/2014) và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (văn bản số 10245/VPCP-V.III, 10251/VPCP-V.III ngày 22/12/2014 của Văn phòng Chính phủ) đề nghị trả lời các kiến nghị của cử tri, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu và trả lời các kiến nghị thuộc lĩnh vực kế hoạch và đầu tư của cử tri địa phương gửi tới Kỳ họp thứ 8, Quốc hội Khoá XIII.

Kính gửi Đồng chí các nội dung trả lời tại Phụ lục kèm theo để trả lời cử tri được biết. / 25

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Ban Dân nguyện (UBTVQH);
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ trưởng Bộ KH&ĐT;
- Sở KH&ĐT tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu VT, Vụ THKTQD.



Bùi Quang Vinh

Thành phố Cần Thơ



**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI GỬI TỚI
KỶ HỢP THỨ TÁM, QUỐC HỘI KHÓA XIII LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC
KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*(Kèm theo văn bản số 606 /BKHĐT-TH ngày 30 tháng 01 năm 2015
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

Kiến nghị 1 (Số thứ tự 62 theo văn bản 488/BDN):

Kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, sớm bố trí nguồn vốn đầu tư giai đoạn 2015 - 2020 cho các công trình trọng điểm cấp vùng theo Kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2012.

Trả lời:

Đề nghị thành phố Cần Thơ tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 đối với các dự án do thành phố làm chủ đầu tư theo quy định tại Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020; các Bộ, ngành xây dựng kế hoạch trung hạn 2016-2020 đối với các dự án do các Bộ, ngành làm chủ đầu tư. Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Kiến nghị 2 (Số thứ tự 62 theo văn bản 488/BDN):

Đề nghị rà soát danh mục các dự án ODA, ưu tiên dành nguồn vốn ODA để thực hiện danh mục các dự án cấp vùng.

Trả lời:

Hiện nay, một số dự án cấp vùng đang thực hiện tại Vùng Đồng bằng sông Cửu Long như Dự án quản lý thủy lợi phục vụ phát triển nông thôn vùng Đồng bằng sông Cửu Long do WB tài trợ trị giá 160 triệu USD, Dự án Nâng cấp đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long do WB tài trợ trị giá 292 triệu USD.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư ghi nhận việc ưu tiên dành nguồn vốn ODA để thực hiện danh mục các dự án cấp vùng và sẽ trao đổi với các nhà tài trợ.

Kiến nghị 3 (STT 62 theo văn bản 488/BDN):

Đề nghị phân bổ kinh phí thực hiện Trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ, với tổng vốn đầu tư 211 tỷ đồng (trong đó: Ngân sách Trung ương 161 tỷ đồng, ngân sách địa phương 50 tỷ đồng).

Trả lời:

Việc xây dựng Trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ nhằm nâng cao năng lực khoa học và công nghệ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố Cần Thơ là phù hợp với “Đề án nâng cao năng lực của trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 15/3/2012. Vì vậy, việc đầu tư dự án Trung tâm này là cần thiết để hiện đại hóa cơ sở vật chất - kỹ thuật nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động khoa học và công nghệ của thành phố Cần Thơ nói riêng cũng như vùng Đồng bằng sông Cửu Long nói chung trong thời gian tới.

Tại Quyết định số 317/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ quy định kinh phí thực hiện Đề án được cân đối từ khoản chi đầu tư phát triển trong 2% khoản chi ngân sách nhà nước hàng năm cho khoa học và công nghệ thông qua ngân sách địa phương, từ ngân sách địa phương và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Căn cứ Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011-2015”, ngân sách trung ương không hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương đối với các trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Do đó, đề nghị Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ chủ động bố trí nguồn lực để thực hiện dự án nêu trên từ nguồn vốn đầu tư phát triển trong 2% khoản chi ngân sách nhà nước hàng năm cho khoa học và công nghệ thông qua ngân sách địa phương và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Kiến nghị 4 (STT 90 theo văn bản 488/BDN):

Kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương và Cần Thơ tiến hành rà soát danh mục các dự án ưu tiên đầu tư theo Quyết định 366 đến cuối

Thành phố Cần Thơ

năm 2014, đối với những dự án đã khởi công, có giá trị giải ngân khoảng 30% vốn đầu tư, phải tập trung vốn để hoàn thành công trình đến năm 2015. Đối với những công trình, dự án chưa khởi công hoặc tiến độ giải ngân đến cuối năm 2014 chưa đạt 30% tổng vốn đầu tư phải lập danh mục đề xuất Thủ tướng Chính phủ hình thức xử lý.

Trả lời:

Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn NSNN và TPCP quy định các công trình nhóm B có thời gian thực hiện không quá 5 năm, nhóm C không quá 3 năm. Vì vậy, đối với các công trình đã quá thời gian thực hiện thì phải tạm dừng dự án, do đó thành phố Cần Thơ cần tập trung bố trí vốn để hoàn thành dự án đúng thời gian quy định.

Kiến nghị 5 (STT 96 theo văn bản 488/BDN):

Cử tri Trường đại học Y Dược Cần Thơ kiến nghị Chính phủ xem xét, cấp bổ sung 270,81 tỷ đồng để tổ chức triển khai đầu tư xây dựng các hạng mục (trung tâm kỹ thuật cao; trung tâm học liệu; nhà thi đấu đa năng; khu ký túc xá sinh viên,...) của Trường đại học Y Dược Cần Thơ, giai đoạn II (bắt đầu thực hiện từ năm 2016), để Trường đại học Y Dược Cần Thơ sớm hoàn thiện cơ sở vật chất, phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập, nghiên cứu của sinh viên và giảng viên được đảm bảo, góp phần nâng cao chất lượng công tác đào tạo nguồn nhân lực y tế cho các tỉnh, thành đồng bằng sông Cửu Long.

Trả lời:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất chủ trương đầu tư giai đoạn II của Trường đại học y dược Cần Thơ để sớm hoàn thiện cơ sở vật chất, phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu của sinh viên và giảng viên được đảm bảo, góp phần nâng cao chất lượng công tác đào tạo nguồn nhân lực y tế cho các tỉnh thành đồng bằng sông Cửu Long.

Đối với nguồn vốn đầu tư của dự án, đề nghị Đại học Y dược Cần Thơ đăng ký nhu cầu đầu tư cho giai đoạn II trong giai đoạn 2016-2020 để Bộ Y tế cân đối, tổng hợp theo các quy định Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ và công văn số 5318/BKHĐT-TH ngày 15/8/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Kiến nghị 6 (STT 116 theo văn bản 488/BDN):

Khi ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước:

1. *Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp của địa phương.*

2. *Hỗ trợ vốn đối ứng cho các dự án ODA của các địa phương không điều tiết hoặc tỷ lệ điều tiết dưới 50% về ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020.*

Trả lời:

1. Nhằm hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tại các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, trong thời gian qua Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 43/2009/QĐ-TTg ngày 19/3/2009 về cơ chế hỗ trợ NSTW cho hạ tầng KCN và Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011-2015, trong đó có hỗ trợ hạ tầng cụm công nghiệp. Thực hiện các quy định nêu trên, trong thời gian qua, ngân sách nhà nước hàng năm đã cân đối ngân sách trung ương để đầu tư cho các hạng mục: đền bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, đầu tư xây dựng công trình xử lý nước thải, chất thải trong các KCN, CCN. Nguồn vốn hỗ trợ nêu trên đã góp phần quan trọng phát triển hạ tầng, thu hút đầu tư, nâng cao tỷ trọng công nghiệp trong cơ cấu kinh tế của các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

2. Theo Quyết định 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011-2015, các địa phương không điều tiết hoặc tỷ lệ điều tiết dưới 50% đều có hỗ trợ đối ứng vốn ODA theo tỷ lệ, không hỗ trợ vốn đối ứng cho các tỉnh, thành phố có điều tiết về ngân sách trung ương. Hiện nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành và địa phương về đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg và đề xuất các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN giai đoạn 2016-2020. Trên cơ sở đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Kiến nghị 7 (STT 17 theo văn bản 10245/VPCP-V.III):

Kiến nghị Chính phủ xem xét, sớm ban hành quy chế liên kết vùng đồng bằng sông Cửu Long, chỉ đạo rà soát cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Ban chỉ đạo phát triển vùng kinh tế trọng điểm vùng, bổ sung nhiệm vụ làm đầu mối thực hiện các liên kết của vùng đồng bằng sông Cửu Long; đồng thời, đề nghị các Bộ ngành Trung ương sớm ban hành bộ chỉ tiêu phát triển cấp vùng, giao nhiệm vụ cho từng địa phương trong việc thực hiện các nội dung liên kết vùng để đạt được các chỉ tiêu này; ban hành Quy chế phối hợp giữa các Bộ, ngành Trung ương với các địa phương trong vùng trong việc giám sát tình hình thực hiện các quy hoạch cấp vùng, các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của vùng. ♣

Trả lời:

Về quy chế liên kết vùng đồng bằng sông Cửu Long: đây là một quy chế có ý nghĩa nâng cao vai trò, trách nhiệm của các địa phương trong liên kết phát triển kinh tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Tờ trình số 7125/TTr-BKHĐT ngày 10/10/2014 về việc phê duyệt quyết định ban hành quy chế thí điểm liên kết Vùng ĐBSCL giai đoạn 2014-2019, Thủ tướng Chính phủ đã cho ý kiến sửa đổi để tiếp tục hoàn thiện dự thảo.

Về rà soát cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Ban chỉ đạo phát triển vùng kinh tế trọng điểm Vùng: Văn phòng Chính phủ đã có Thông báo số 467/TB-VPCP ngày 23/12/2014 về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải tại cuộc họp Ban Chỉ đạo điều phối phát triển các Vùng Kinh tế trọng điểm trong đó Phó Thủ tướng đã kết luận: Thành lập Hội đồng vùng Kinh tế trọng điểm của từng Vùng với thành viên là Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố thuộc vùng kinh tế trọng điểm. Chủ tịch Hội đồng Vùng do các thành viên Hội đồng đảm nhiệm, thực hiện nhiệm vụ theo hình thức luân phiên với nhiệm kỳ từ 1 – 2 năm, riêng Vùng ĐBSCL nghiên cứu cơ cấu phù hợp với sự tham gia của Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ vào Hội đồng Vùng trên cơ sở thống nhất của các địa phương trong Vùng.

Kiến nghị 8 (STT 24 theo văn bản 10245/VPCP-V.III):

Cử tri ở nhiều địa phương cho rằng, tiến độ thi công một số dự án công trình trọng điểm quốc gia trên địa bàn các tỉnh, thành đồng bằng sông Cửu Long còn chậm, như:

1. Dự án Luồng tàu biển có tải trọng lớn vào sông Hậu - Kênh Quan Chánh Bó

2. Dự án mở rộng Quốc lộ 1A

3. Dự án cấp khí cho Trung tâm Điện lực Ô Môn

Kiến nghị Chính phủ cần có giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình nêu trên; phân bổ kinh phí kịp thời để công trình luồng tàu biển tải trọng lớn vào sông Hậu hoàn thành vào cuối năm 2015; kiên quyết xử lý các nhà thầu yếu kém; đồng thời, có giải pháp đảm bảo chất lượng, hiệu quả công trình, nhằm tạo bước phát triển mạnh cho các tỉnh, thành đồng bằng sông Cửu Long. R

Trả lời:

1. Về dự án Luồng tàu biển có tải trọng lớn vào sông Hậu - Kênh Quan Chánh Bó:

Dự án đã được Quốc hội và Chính phủ cho phép và giao vốn TPCP kế hoạch giai đoạn 2014 - 2016 và năm 2014. Trên cơ sở đó, dự án đã được tích cực khởi động lại, gồm khởi động lại gói thầu 6A - Nạo vét đoạn luồng và kê bảo vệ đoạn luồng Kênh quan Chánh Bó và đoạn sông Hậu, tiến hành tổ chức đấu thầu xong gói thầu 10A - Đê chắn sóng phía Nam. Các gói thầu khác đang hoàn chỉnh thủ tục để tiến hành đấu thầu. Hiện nay, dự án đang triển khai thi công 4/7 gói thầu chính, 3 gói thầu còn lại đang chuẩn bị để khởi công. Nhìn chung, tiến độ thực hiện của dự án trong thời gian qua là chậm hơn so với tiến độ đề ra, nguyên nhân do Chủ đầu tư, Tư vấn thiết kế, Tư vấn giám sát và các Nhà thầu đã chưa đánh giá đúng các khó khăn có thể gặp phải đối với các công tác thiết kế, đấu thầu lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công tại hiện trường dẫn đến chưa giải ngân hết nguồn vốn TPCP kế hoạch năm 2014 khoảng 600 tỷ đồng. Trong thời gian tới, để đẩy nhanh tiến độ dự án, Trung ương sẽ ưu tiên bố trí vốn cho dự án. Tuy nhiên, đề nghị các địa phương phối hợp thực hiện các công tác sau:

- UBND tỉnh Trà Vinh khẩn trương hoàn thành công tác GPMB, đặc biệt là giải quyết các vướng mắc, tồn tại đối với mặt bằng thi công gói thầu số 6B và số 11, sớm bàn giao mặt bằng sạch cho các nhà thầu thi công.

- Đề nghị UBND các tỉnh Đồng Tháp, An Giang xem xét cho phép các mỏ cát trên sông Hậu tăng sản lượng khai thác trong năm 2015, đủ đáp ứng cho riêng dự án khoảng 250.000 ÷ 300.000m³/tháng.

2. Về dự án mở rộng quốc lộ 1A:

Thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-TW Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020; Nghị quyết 65/2013/QH13 của Quốc hội về phát hành bổ sung và phân bổ vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014 - 2016 và các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải đã và đang triển khai các Dự án cải tạo, mở rộng QL1A từ Thanh Hóa đến Hậu Giang và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên.

Quốc lộ 1A từ Thanh Hóa đến Hậu Giang đi qua địa phận 18 tỉnh, thành phố được chia thành 41 dự án, tiêu dự án trong đó: Đầu tư bằng vốn TPCP gồm 23 dự án với tổng mức đầu tư khoảng 52.841 tỷ đồng; Đầu tư theo hình thức BOT gồm 18 dự án với tổng mức đầu tư khoảng 49.820 tỷ đồng.

Hiện nay, Bộ Giao thông vận tải đang triển khai đồng loạt tất cả các dự án nêu trên. Một số dự án dự kiến hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng vào đầu năm 2015 như đoạn Thanh Hóa - Vũng Áng, đa số các dự án khác sẽ hoàn thành vào năm 2015, 2016 theo chỉ đạo của các cấp Lãnh đạo Đảng và Nhà nước.

Dự án đầu tư mở rộng quốc lộ 1 đoạn Cần Thơ - Phụng Hiệp từ Km2078 - Km2100 được đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT với tổng mức đầu tư khoảng 1.837 tỷ đồng. Dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư và hiện nay Nhà đầu tư đang triển khai thi công tại công trường. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết và thực hiện dự án là Bộ Giao thông vận tải. Theo quy định hiện hành, Bộ Giao thông vận tải là cơ quan chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ đã cam kết theo hợp đồng dự án. Các vấn đề về tiến độ thi công tại công trường và các vấn đề khác có liên quan, đề nghị UBND tỉnh Cần Thơ làm việc với Bộ Giao thông vận tải để được xem xét, giải quyết.

3. Dự án cấp khí cho Trung tâm Điện lực Ô Môn:

Dự án này, nằm trong dự án tổng thể từ khâu khai thác khí, đưa khí vào bờ tại Lô B Ô Môn (bao gồm các lô 48/95 và 52/97), xây dựng đường ống dẫn khí (bao gồm cả trạm xử lý khí tại Ô Môn) từ mỏ khí đến trung tâm điện lực Ô Môn.

Hiện nay, đối với công tác xử lý nền, giải phóng mặt bằng và đền bù cho các hộ dân có đường ống dẫn khí đi qua (5 tỉnh, thành) đang được Tổng Công

Thành phố Cần Thơ

ty Khí Việt Nam và nhà thầu là Xí nghiệp liên doanh dầu khí Việt - Nga phối hợp với các địa phương, tiến hành khẩn trương. Cụ thể:

- Sau khi hoàn thành công tác đo đạc và kiểm điểm, UBND các tỉnh Bạc Liêu, Kiên Giang đã phê duyệt phương án đền bù. Tỉnh Hậu Giang và Thành phố Cần Thơ đang tiếp tục thực hiện công tác kiểm đếm. Dự kiến các tỉnh sẽ triển khai công tác chi trả cho dân kết thúc vào quý I/2015.

- Về công tác xử lý nền trạm GDC Ô Môn: tổng thầu là Xí nghiệp liên doanh Việt - Nga đang tiếp tục thi công bơm nước cố kết và quan trắc lún định kỳ, dự kiến công việc này sẽ kết thúc vào tháng 1/2015. Dự kiến khối lượng công việc hoàn thành đạt 93-95%.

Tóm lại, tiến độ thi công các công trình hạ tầng của toàn bộ dự án đều đạt mốc tiến độ và đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt. Hiện nay, do phương án giá mua tài sản của nhà đầu tư nước ngoài Chevron (Hoa Kỳ) trong dự án và phân nguồn vốn để thực hiện dự án đang được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam lập và trình Thủ tướng Chính phủ, vì vậy, sẽ ảnh hưởng đến tiến độ dự án (dự kiến tiến độ đưa khí vào bờ để cung cấp cho các nhà máy điện tại khu vực Ô Môn theo Tổng sơ đồ điện 7 là vào giai đoạn 2021- 2023).

Kiến nghị 9 (STT 27 theo văn bản 10245/VPCP-V.III):

Kiến nghị Chính phủ quan tâm chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn thành phố Cần Thơ xây dựng Đề án “Nâng cấp tổng thể kết cấu hạ tầng kinh tế kỹ thuật đến năm 2020”, làm tiền đề thực hiện có hiệu quả các nội dung theo tinh thần Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 17 tháng 02 năm 2005 của Bộ Chính trị. R

Trả lời:

Về Đề án “nâng cấp tổng thể kết cấu hạ tầng kinh tế kỹ thuật đến năm 2020”: về quy trình triển khai đề nghị Thành phố chủ động xây dựng đề án phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cần Thơ đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1533/QĐ-TTg ngày 30/8/2013, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ lấy ý kiến thẩm định của các Bộ, ngành Trung ương theo lĩnh vực được phân công phụ trách và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.